ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 970 /QĐ-UBND	*ngày 22 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tiết kiệm, chống lãng phí ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 52/QĐ-BTC ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Bộ Tài chính về Ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 486/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 và Nghị quyết số 508/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết 16/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Tân Định về nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 12 tháng 01 năm 2026 của Ban chấp hành Đảng bộ phường Tân Định về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 21 tháng 4 năm 2026 của Ban chấp hành Đảng bộ phường Tân Định về điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ năm 2026 (lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh);

Căn cứ Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Tân Định về Ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2405/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 941/TTr-KTHTĐT ngày 22 tháng 5 năm 2026 về Ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, Thủ trưởng các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBND Thành phố;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường: CT, các PCT;
- UB.MTTQVN phường;
- Trưởng 20 Khu phố;
- Lưu: VT, P.KTHTĐT (L).

CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG TÂN ĐỊNH T.P HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Hải Quân

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG TÂN ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 970 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Tân Định)

Năm 2026 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm đầu triển khai thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030, Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2026-2030, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 để góp phần đẩy mạnh thực hiện và phấn đấu hoàn thành các mục tiêu của Chiến lược triển khai kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 theo Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố; Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Chính vì vậy, việc xây dựng và thực hiện Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 để tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng các nguồn lực từ tài chính, tài nguyên, con người một cách hiệu quả nhất, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026 và tạo cơ sở để phấn đấu hoàn thành các mục tiêu của phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030; Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030.

Ủy ban nhân dân phường Tân Định ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025

1. Mục tiêu

Thực hiện kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp hữu hiệu trong công tác tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là "THTK, CLP") để tập trung phát huy hiệu quả, liệu lực hơn nữa những thuận lợi, thời cơ, nhất là đối với các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển phường Tân Định; tăng cường huy động, phân bổ hiệu quả các nguồn lực để chăm lo cho nhân dân, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, ổn định đời sống và đảm bảo an sinh xã hội phường Tân Định.

2. Yêu cầu

a. Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiết kiệm, chống lãng phí; chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về phòng, chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ

thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ và Công điện số 125/CĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh tiết kiệm, chống lãng phí; đồng thời, các văn bản triển khai của Thành phố liên quan đến việc tiết kiệm, chống lãng phí như Công văn số 1746-CV/TU ngày 15 tháng 12 năm 2024 của Thành ủy về tăng cường, lãnh đạo, chỉ đạo tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 1339/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2023 và Công văn số 2569/UBND-KT ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội và Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí.

b. Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí phải bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035; đảm bảo thực chất, sát với điều kiện thực tiễn, có kết quả cụ thể, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực hơn; đồng thời, phải đề ra các nhiệm vụ, biện pháp cụ thể, rõ ràng nhằm tăng cường tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực thuộc phạm vi được điều chỉnh của Luật tiết kiệm, chống lãng phí.

c. Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng đơn vị trực thuộc. Đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về tiết kiệm, chống lãng phí. Qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác tiết kiệm, chống lãng phí tại các đơn vị thuộc phường, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn lực kinh tế - xã hội cho sự phát triển của phường, nâng cao chất lượng đời sống của Nhân dân.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Công tác tiết kiệm, chống lãng phí cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 đã được đã được Hội đồng nhân dân Thành phố và Hội đồng nhân dân phường đề ra.

b. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế. Điều hành chi ngân sách Nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết

kiệm, hiệu quả; tiết kiệm, chống lãng phí, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính Nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

c. Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất gắn liền với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy.

d. Đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các công trình, dự án đầu tư công trọng điểm, quan trọng,... Tập trung rà soát, kiên quyết loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách, ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.

e. Hoàn thành việc sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

d. Tập trung rà soát và ban hành đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật các quy chuẩn, tiêu chuẩn, đơn giá, định mức kinh tế - kỹ thuật trong đầu tư, xây dựng, dịch vụ công còn thiếu hoặc còn chồng chéo, mâu thuẫn.

đ. Ưu tiên nguồn lực, tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt.

e. Tập trung rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung vào việc hoàn thiện quy định về sắp xếp, xử lý tài sản công, quy định về quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng.

g. Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên.

h. Nâng cao nhận thức của các cán bộ, công chức phường, các đơn vị trực thuộc phường trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như kiểm tra về tiết kiệm, chống lãng phí gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các cơ quan, đơn vị.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật tiết kiệm, chống lãng phí; trong đó, các phòng chuyên môn, cơ quan đảng, đoàn thể và các đơn vị thuộc phường tập trung vào một số lĩnh vực, cụ thể như sau:

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a. Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b. Hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất; việc rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc để báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của Nhà nước trong phạm vi phường.

c. Hoàn thành công tác Tổng kiểm kê tài sản công tại các phòng ban, cơ quan đảng, đoàn thể, các đơn vị thuộc phường; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2746/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách Nhà nước

2.1. Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật trong tất cả các khâu: Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước.

a. Việc lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán kinh phí ngân sách Nhà nước phải đúng thẩm quyền, trình tự, nội dung, đối tượng và thời gian theo quy định; đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ, đảm bảo công bằng công khai, minh bạch; sát với khả năng thực hiện của các đơn vị, tránh tình trạng hủy dự toán hoặc chuyển nguồn sang năm sau gây lãng phí nguồn ngân sách Nhà nước.

Sau khi được Ủy ban nhân dân Thành phố giao dự toán ngân sách, các đơn vị dự toán cấp I phải thực hiện phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc theo đúng quy định Luật Ngân sách Nhà nước.

b. Việc lập, thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước phải căn cứ vào định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước.

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực về quyết toán ngân sách Nhà nước của đơn vị mình và có trách nhiệm xét duyệt quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước cho cơ quan, tổ chức, trực thuộc theo đúng quy định của pháp luật.

2.2. Trong năm 2026, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa – ngân sách Nhà nước. Các cơ quan, đơn vị tổ chức điều hành chi ngân sách Nhà nước theo dự toán được giao; đảm bảo chi ngân sách Nhà nước tiết kiệm, hiệu quả; trong đó chú trọng các nội dung sau:

a. Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; phấn đấu tăng cao hơn nữa tỷ lệ chi đầu tư phát triển; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

b. Thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên (ngoài tiết kiệm tạo nguồn cải cách tiền lương) để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 khi phân bổ dự toán chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội.

2.3. Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập để từng bước giảm chi hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình, nâng cao hiệu quả chi ngân sách Nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách Nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập của viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Triển khai việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy định hiện hành.

3. Trong lĩnh vực đầu tư

a. Triển khai các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư công; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công đi đôi với rà soát, đánh giá toàn diện các quy định về quản lý đầu tư, xây dựng. Tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn ngân sách trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư để bảo đảm đầu tư tập trung, tránh tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán.

b. Phân bổ vốn đầu tư công năm 2026 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố.

c. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

d. Thực hiện nghiêm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, thực hiện tạm ứng, thu hồi tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán vốn đầu tư công theo đúng quy định.

e. Đẩy nhanh việc lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán, để giảm tồn đọng quyết toán dự toán hoàn thành hàng năm; đồng thời, xác định công nợ, trên cơ sở đó ưu tiên bố trí vốn thanh toán dứt điểm cho dự án.

f. Thực hiện tiết kiệm ngay 5% dự toán khi phân bổ chi đầu tư ngân sách từ đầu năm để bổ sung nguồn đầu tư công trình đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải phòng.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả theo các mục tiêu, chỉ tiêu; trong đó, tập trung quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế với các chỉ tiêu cụ thể sau:

a. Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025 đã được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 và Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

b. Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để bảo đảm khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường.

c. Phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị tham mưu Ủy ban nhân dân phường phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nội dung sau:

Thực hiện rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án có khó khăn, vướng mắc và các dự án sử dụng đất chậm tiến độ để có phương án, giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư để sớm đưa đất vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không tiếp tục gây thất thoát, lãng phí. Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí tài nguyên, đặc biệt là các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, bỏ hoang hóa, vi phạm pháp luật gây lãng phí.

Hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch sử dụng đất, quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

d. Hoàn thành các chỉ tiêu về tiết kiệm điện hiệu quả giai đoạn 2023-2025 theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ và các năm tiếp theo.

5. Trong quản lý các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách

a. Đẩy mạnh việc rà soát, sắp xếp và tăng cường quản lý các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách theo quy định tại Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nhiệm vụ và giải pháp đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng các Quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách Nhà nước, Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 14175/BTC-NSNN ngày 12 tháng 9 năm 2025 về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính Nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nhằm đảm bảo đồng bộ, thống nhất và phù hợp với thực tế và hệ thống pháp luật.

b. Tăng cường giám sát, kiểm tra hoạt động và việc chấp hành pháp luật của các quỹ tài chính ngoài ngân sách Nhà nước, bảo đảm nguồn lực tài chính Nhà nước được quản lý, sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch.

c. Các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách và cơ quan quản lý quỹ phải thực hiện theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành về lập, chấp hành, quyết toán, kiểm toán ngân sách Nhà nước đối với phần vốn ngân sách Nhà nước hỗ trợ.

6. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực Nhà nước

a. Thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ chính trị, Ban bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Nghị định, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành và các văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân Thành phố về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước.

b. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương.

c. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Tập trung thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp; Công điện số 131/CĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giải hóa thủ tục hành chính, giảm phiền hà, chi

phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp ngay từ khâu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Quyết tâm, quyết liệt giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp kịp thời, hiệu quả, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thuận tiện; thường xuyên rà soát, kiểm tra các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang thực hiện. Kiên quyết không để xảy ra tình trạng chậm trễ, những nhiễu, tiêu cực, lãng phí nguồn lực, cơ hội của Nhà nước, xã hội, người dân, doanh nghiệp; không để đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

d. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Trong công tác tự kiểm tra

a. Đẩy mạnh công tác tự kiểm tra đối với các đơn vị sử dụng ngân sách; xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác tự kiểm tra; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

b. Phối hợp giữa các cơ quan thu và các lực lượng chức năng trong công tác quản lý thu, chống thất thu và xử lý nợ đọng.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 cần chú trọng vào các nhóm giải pháp sau đây:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về tiết kiệm, chống lãng phí

Các phòng ban, cơ quan đảng, đoàn thể và các đơn vị thuộc phường có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 theo định hướng, chủ trương của Đảng, Nhà nước về tiết kiệm, chống lãng phí. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, nội dung tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó, cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức; gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong tiết kiệm, chống lãng phí

2.1. Các đơn vị thuộc phường phối hợp với các Mặt trận tổ quốc phường có trách nhiệm thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác tiết kiệm, chống lãng phí; có kế hoạch tuyên truyền sâu rộng đến từng cán bộ, công chức, viên chức, hội viên thuộc phạm vi quản lý nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức, có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến thực sự trong lề lối làm việc, cải cách hành chính và tiết kiệm, chống lãng phí. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình

trong tiết kiệm, chống lãng phí; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tiết kiệm, chống lãng phí.

2.2. Phòng Văn hóa – Xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền về pháp luật tiết kiệm, chống lãng phí trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức thích hợp và có hiệu quả; thường xuyên xây dựng các chương trình, chuyên mục về nêu gương người tốt, việc tốt trong tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời phê phán, lên án các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

3. Tăng cường công tác tổ chức tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau

3.1. Về quản lý ngân sách Nhà nước

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu Ủy ban nhân dân phường trong công tác tổ chức điều hành dự toán ngân sách Nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Hướng dẫn các đơn vị tăng cường giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách Nhà nước, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

- Các phòng ban, cơ quan đảng, đoàn thể và các đơn vị thuộc phường thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, chính xác các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước tại Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 (Luật số 89/2025/QH15) và các văn bản hướng dẫn; Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước và Thông tư liên tịch số 11/2025/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BQP-BTP-BTC-BCT-BXD-BNN&MT KTNN-TTCP ngày 15 tháng 12 năm 2025 về hướng dẫn việc xác định lãng phí để áp dụng trong khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm liên quan đến lãng phí theo quy định của bộ luật hình sự; từng bước nâng cao hiệu quả việc sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, hạn chế việc chuyển nguồn ngân sách nhà nước hàng năm theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 2051/UBND KT ngày 18 tháng 3 năm 2026.

- Thủ trưởng các phòng ban, cơ quan đảng, đoàn thể và các đơn vị thuộc phường triển khai thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Trung ương, Thành phố và Ủy ban nhân dân phường về thực hiện tiết kiệm chi ngân sách; đề ra các giải pháp thiết thực, cụ thể nhằm tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm,... tại đơn vị.

+ Kiểm soát chặt chẽ công tác lập, phân bổ, quản lý, sử dụng chi ngân sách thường xuyên. Các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, sắp xếp, điều chỉnh dự toán chi theo quy định; chủ động cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết. Bên cạnh việc thực hiện tiết kiệm, sử dụng có hiệu quả các khoản chi thường xuyên theo quy định, thủ trưởng các đơn vị phải thực hiện đầy đủ các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành *(thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, lưu ý sử dụng hiệu quả đối với dự toán bố trí khoán kinh phí, nội dung không có đơn giá, định mức,...)*.

+ Thực hiện nghiêm việc tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên theo Nghị quyết số 245/2025/QH ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Quốc Hội để chi an sinh xã hội.

+ Việc tổ chức mua sắm vật tư, tài sản của các đơn vị phải theo đúng thủ tục về đấu thầu, chào giá cạnh tranh theo quy định và văn bản của cấp có thẩm quyền (lưu ý phối hợp với cơ quan quản lý thuế, các cơ quan, đơn vị trong việc kiểm soát chặt chẽ hóa đơn mua bán hàng hóa của các đối tượng sử dụng ngân sách nhà nước); xử lý nghiêm khi phát hiện các vi phạm trong đấu thầu, mua sắm tài sản công, quản lý sử dụng tài sản nhà nước, sử dụng hóa đơn không hợp pháp.

+ Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Ngân sách đầu tư có trọng tâm, trọng điểm cho một số cơ sở giáo dục đào tạo công lập có phương án xây dựng Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế và chủ động nâng dần mức độ tự chủ hướng đến tự chủ chi thường xuyên. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa ở các nội dung, các đơn vị có khả năng huy động xã hội hóa cao, nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo dục, đào tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao.

+ Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 75/2026/NĐ-CP ngày 16/3/2026 về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính của Chính phủ.

+ Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Các đơn vị sự nghiệp công lập tăng cường chủ động, tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ để từng bước giảm chi hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập; cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập của viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục rà soát thực hiện Kế hoạch triển khai Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31/10/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong việc sử dụng ngân sách: công khai chi tiết số liệu dự toán (bao gồm khoản ngân sách bổ sung được giao), thực hiện dự toán trong năm và quyết toán đã được phê duyệt; công khai mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc; thực hiện tốt quy trình xây dựng, ban hành, áp dụng quy chế chi tiêu nội bộ tại cơ quan trong các khoản chi như: khoán các khoản chi điện, nước, văn phòng phẩm, xăng dầu, hội nghị, đi công tác, tiếp khách... để tạo nguồn tăng thu nhập.

+ Các cơ quan, đơn vị được giao quyền tự chủ về tài chính có trách nhiệm thường xuyên rà soát các quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị đang áp dụng, trên cơ sở đó tiến hành sửa đổi, bổ sung những điểm chưa phù hợp để tăng cường kiểm soát chi, ngăn chặn kịp thời các khoản chi không đúng mục đích, chưa thật sự cần thiết gây lãng phí cho công quỹ.

+ Đẩy mạnh việc ứng dụng tin học hóa trong quản lý và hành chính; thực hiện việc gửi, nhận văn bản qua mạng, lưu file để sử dụng tiết kiệm, hiệu quả văn phòng phẩm (hạn chế việc in bản giấy các loại văn bản đã được đăng tải trên Trang thông tin điện tử và hệ thống văn bản pháp luật của Nhà nước).

+ Tăng cường thực hiện mở và sử dụng thẻ tín dụng mua hàng phục vụ chi tiêu công theo chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt của Chính phủ tại Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 quy định thanh toán không dùng tiền mặt và Thông tư số 17/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán.

3.2. Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phối hợp với các chủ đầu tư, tham mưu Ủy ban nhân dân phường phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành tạo cơ sở pháp lý đồng bộ và rõ ràng cho hoạt động đầu tư công. Tham mưu Ủy ban nhân dân phường trong việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể trước khi báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét khi thực hiện trình tự, thủ tục trình quyết định chủ trương đầu tư theo quy định hiện hành.

b. Tiếp tục rà soát các quy định của pháp luật về ngân sách, đầu tư, xây dựng, có nhiều vướng mắc, cần tiếp tục được sửa đổi, bổ sung, tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nhằm tháo gỡ kịp thời các rào cản khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân và nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư công.

c. Cử nhân lực tham gia các lớp bồi dưỡng, đào tạo công tác quản lý đầu tư công theo kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo của các cơ quan cấp trên.

d. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Áp dụng các hình thức đấu thầu phù hợp với tính

chất dự án, đúng quy định pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức Hợp đồng phù hợp theo quy định.

e. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công.

3.3. Về quản lý, sử dụng tài sản công

a. Các đơn vị thuộc phường tích cực tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm và nêu cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, người đứng đầu đối với việc gây thất thoát, lãng phí. Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để đảm bảo quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Thực hiện nghiêm việc cập nhật tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định; phân bổ công cụ, dụng cụ của đơn vị.

Thực hiện nghiêm việc xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản như trụ sở làm việc, máy móc, phương tiện vận tải, trang thiết bị làm việc, các tài sản khác bằng hiện vật do Nhà nước giao; tài sản được đầu tư xây dựng, mua sắm, sửa chữa từ ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật và thực hiện công khai theo quy định.

b. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân phường phối hợp với đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra, rà soát trụ sở làm việc để bố trí và sử dụng hợp lý, đúng đối tượng, định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Tổ chức rà soát tham mưu Ủy ban nhân dân phường sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước do phường quản lý, giao cho các đơn vị sử dụng, theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ về sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất, bảo đảm tài sản công sử dụng đúng mục đích, đúng phương án được phê duyệt, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất.

Tổ chức rà soát tham mưu Ủy ban nhân dân phường thu hồi các tài sản, trụ sở không sử dụng, sử dụng sai mục đích, không đúng với yêu cầu nhiệm vụ được giao; thường xuyên tổ chức rà soát, sắp xếp kiểm tra tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công.

Đôn đốc cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phường kiểm kê tài sản công và tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo Tổng kiểm kê tài sản công của phường; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đảm bảo tiến độ theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2746/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

3.4. Về quản lý quy hoạch

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu Ủy ban nhân dân phường việc triển khai thực hiện Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch ngành, quy hoạch phát triển đô thị, làm căn cứ xây dựng các chương trình và kế hoạch đầu tư trung và dài hạn.

3.5. Về quản lý tài nguyên, đặc biệt là đối với đất đai

a. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu Ủy ban nhân dân phường phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tăng cường công tác quản lý sử dụng đất đai đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, xử lý theo thẩm quyền đối với các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, không đúng công năng, lãng phí, kém hiệu quả để đưa ra bán đấu giá thu tiền nộp ngân sách Thành phố hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phương án xử lý phù hợp. Kiểm soát chặt chẽ các loại hình đầu tư liên quan đến đất đai, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí.

b. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; dự báo, cảnh báo điều tra, đánh giá, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu quản lý đất đai và hội nhập quốc tế.

c. Công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

d. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường phối hợp (khi có yêu cầu) với các Sở có liên quan tăng cường công tác kiểm tra; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất, đề xuất và tổ chức thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

3.6. Về quản lý các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách

a. Các đơn vị thuộc phường kiểm soát và giám sát chặt chẽ việc cho vay, sử dụng vốn của các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách, đảm bảo việc sử dụng vốn tại các quỹ đúng mục đích và hiệu quả.

b. Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra và giám sát hoạt động của các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách; xây dựng, kiện toàn bộ máy quản lý và nâng cao năng lực cán bộ nhằm quản lý, sử dụng nguồn lực của các quỹ có hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch.

c. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, công khai trong xây dựng, thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan.

3.7. Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

a. Các đơn vị thuộc phường tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; quán triệt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII nhằm đẩy mạnh việc tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị; thường xuyên đào tạo nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể, đánh giá lượng hóa được để làm cơ sở quản lý, sử dụng thời gian làm việc hiệu quả; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

b. Giao Phòng Văn hóa – Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân phường tổng hợp tình hình thực hiện việc tinh giản biên chế tại các cơ quan, đơn vị, việc tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW vào báo cáo tiết kiệm, chống lãng phí hằng năm để gửi Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

4. Thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát việc tiết kiệm, chống lãng phí

4.1. Các đơn vị thuộc phường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, giám sát tiết kiệm, chống lãng phí.

4.2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước phải thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách Nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định nhằm góp phần đảm bảo thực thi quyền giám sát tiết kiệm, chống lãng phí của công dân; công khai mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại; công khai quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi công cộng và các tài sản khác trong cơ quan, đơn vị, tổ chức; công khai

thông tin về các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật. Thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách.

4.3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường có kế hoạch tuyên truyền mạnh mẽ để nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân, qua đó phát huy sức mạnh tập thể trong công tác giám sát việc thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí. Đẩy mạnh việc thực hiện giám sát đầu tư cộng đồng qua Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời, tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư của cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư. Qua quá trình giám sát nhằm phát hiện, kiến nghị về các việc làm vi phạm các quy định về quản lý đầu tư để kịp thời ngăn chặn và xử lý các việc làm sai quy định, gây lãng phí, thất thoát vốn và tài sản Nhà nước.

5. Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về tiết kiệm, chống lãng phí

5.1. Tiếp tục tăng cường kiểm tra trách nhiệm Thủ trưởng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng và tiết kiệm chống lãng phí, tiêu cực tại các đơn vị trực thuộc.

5.2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc phường chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình. Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, Thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn kết tiết kiệm, chống lãng phí với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng

6.1. Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính gắn với tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả của mạng thông tin điện tử hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước, đặc biệt là đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến để vừa rút ngắn thời gian thực hiện, giảm chi phí hành chính của người dân và doanh nghiệp.

6.2. Triển khai có hiệu quả pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí gắn với công tác phòng, chống tham nhũng; chú trọng đề ra các biện pháp cụ thể để siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ; tăng cường các hình thức tiếp nhận thông tin phát hiện lãng phí và nghiêm túc xử lý các thông tin phát hiện lãng phí theo quy định.

6.3. Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc thông qua việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, hoàn thiện, kết nối liên thông các phần mềm

quản lý văn bản và điều hành nội bộ đảm bảo thông suốt từ Thành phố đến phường trong việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; chuyển đổi từng bước việc điều hành dựa trên giấy tờ sang điều hành bằng dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và chứng thực điện tử; tăng cường hình thức họp trực tuyến; đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp nhằm nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước.

6.4. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực, nhất là trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, xây dựng, đất đai, thuế, bảo hiểm xã hội. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, trong đó chú trọng việc thẩm định, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật quy định về thủ tục hành chính của các cơ quan Nhà nước, bãi bỏ các thủ tục hành chính còn chồng chéo, vướng mắc, không cần thiết, gây trở ngại cho hoạt động phát triển sản xuất, kinh doanh.

6.5. Tăng cường phối hợp triển khai việc tiết kiệm, chống lãng phí giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để thực hiện có hiệu quả công tác tiết kiệm, chống lãng phí. Ngoài ra, cần tăng cường phối hợp giữa các cơ quan Nhà nước với các cơ quan truyền thông, báo chí để đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về tiết kiệm, chống lãng phí; trong đó, tập trung vào giới thiệu những gương điển hình trong tổ chức tiết kiệm, chống lãng phí; phản ánh tình trạng lãng phí nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm về tiết kiệm, chống lãng phí.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc phường căn cứ Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí này, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, các văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 về quy định tiêu chí đánh giá kết quả tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên, các đơn vị thuộc phường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, gửi về Ủy ban nhân dân phường (thông qua phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị để theo dõi, tổng hợp). Trong kế hoạch triển khai thực hiện của mỗi cơ quan, đơn vị cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, xác định rõ nhiệm vụ, lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm thuộc lĩnh vực phụ trách, có giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2026.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc phường nghiêm túc quán triệt các nội dung sau:

- Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí và việc thực hiện Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí trong phạm vi quản lý.

- Thực hiện công khai các hành vi và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả tiết kiệm, chống lãng phí 18 đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả tiết kiệm, chống lãng phí giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả Chương trình này.

- Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện Chương trình của đơn vị mình về Ủy ban nhân dân phường (thông qua phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị) cụ thể như sau:

- Báo cáo 6 tháng: hoàn thành trước ngày 29 tháng 5 năm 2026.

- Báo cáo năm 2026: hoàn thành trước ngày 25 tháng 10 năm 2026.

Theo hướng dẫn tại Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính (Phụ lục số 01, 02) và Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính (Phụ lục số 05).

3. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội

Phối hợp với phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường xem xét trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân không nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí. Báo cáo đề xuất việc hoàn thành nhiệm vụ năm 2026 trong việc tổ chức thực hiện Chương trình này.

4. Giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

- Theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường việc triển khai thực hiện Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026. Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo Sở Tài chính như sau:

+ Báo cáo 6 tháng: Hoàn thành trước ngày 31 tháng 05 năm 2026.

+ Báo cáo năm: Hoàn thành trước ngày 31 tháng 10 năm 2026.

- Thực hiện công tác kiểm tra việc xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của các cơ quan, đơn vị khi có yêu cầu.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường xem xét trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân không thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường tổng hợp và đánh giá kết quả tiết kiệm, chống lãng phí báo cáo Hội đồng nhân dân phường, Sở Tài chính theo quy định./.